

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường
trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng;
- Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, các văn bản sửa đổi, bổ sung; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường (*gọi tắt là hai cơ quan*) phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ phường mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

2. Đảm bảo tính chủ động trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời những tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm tránh chồng chéo, bỏ sót giữa các cơ quan, đảm bảo tính nghiêm minh của kỷ luật đảng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, các quy định của Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; hướng dẫn, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường.

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được quy định nhằm đảm bảo việc tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nói riêng.

3. Quá trình phối hợp trên cơ sở bàn bạc thống nhất, hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị phải có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức. Trong trường hợp cần thiết, lãnh đạo phụ trách của hai cơ quan sẽ trao đổi trực tiếp.

4. Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về:

1.1. Những nhiệm vụ, nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.2. Những nội dung liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý.

1.3. Quyết định các vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ.

1.4. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, các đề án, quy chế, quy định, nghị quyết, báo cáo, kết luận, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thông báo, trao đổi thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; kết quả việc thực hiện các kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật. Trao đổi những nhiệm vụ liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể, truy cứu trách nhiệm hình sự được kịp thời, đồng bộ.

3. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, bị xử lý kỷ luật và khiếu nại kỷ luật đảng.

Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm khi có yêu cầu.

4. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy phường.

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1.1. Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về các nội dung (*tại Điều 4 Quy chế này*) nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường thì đề nghị phối hợp thực hiện.

1.2. Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường trong việc kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, trước hết đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý. Đôn đốc việc thực hiện các kết luận về kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật của Đảng, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý.

1.3. Thông báo bằng văn bản đến Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường.

Khi tiến hành các cuộc họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường mời đại diện lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường dự họp.

Các thông báo kết luận về kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật của đảng, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý, khi gửi Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường thì đồng gửi Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường.

1.4. Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của Đảng ủy phường; kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, quy định của Đảng; theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy phường.

1.5. Tham gia ý kiến với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường về một số nội dung: Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chuẩn bị nhân sự cấp ủy tổ chức đảng cấp dưới, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường; thẩm định, hiệp ý trước khi bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, nhận xét, đánh giá hằng năm, quy hoạch, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường quản lý.

1.6. Theo phân cấp quản lý cán bộ, trao đổi với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường về:

a) Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

b) Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ ngành Kiểm tra Đảng trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường xem xét, quyết định.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

2.1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường tham mưu, thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về các nội dung (*được nêu tại các Điều 4 Quy chế này*) theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường.

2.2. Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên

thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn, thư tố cáo tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật Đảng thì chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường để giải quyết theo quy định của Điều lệ Đảng.

2.3. Khi thực hiện nhiệm vụ hoặc qua làm việc với các cơ quan có liên quan, nếu phát hiện vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì thông báo bằng văn bản kèm đơn, thư, tố cáo hoặc bản kiến nghị (nếu có) đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường để nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2.4. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường theo phân cấp quản lý cán bộ: Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chuẩn bị nhân sự cấp ủy tổ chức đảng cấp dưới, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường; thẩm định, hiệp ý trước khi bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, nhận xét, đánh giá hằng năm, quy hoạch, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường quản lý; Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở; Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ ngành Kiểm tra Đảng trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường xem xét, quyết định.

2.5. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xem xét, xử lý kỷ luật của đảng; giải quyết tố cáo; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng khi có yêu cầu; đôn đốc việc thực hiện các kết luận về kiểm tra, giám sát; quyết định kỷ luật của đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý theo thẩm quyền hoặc theo chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường.

2.6. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của Đảng ủy phường thuộc lĩnh vực phụ trách.

2.7. Khi tiến hành các hội nghị, cuộc họp có nội dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường hoặc khi cần thiết, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường tham dự.

2.8. Trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường về tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy phường.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

2. Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo các tài liệu có liên quan. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị bằng văn bản. Nếu quá thời hạn mà không có ý kiến trả lời thì xem như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp có nội dung phức tạp, phát sinh phải xem xét, thẩm định mà quá thời hạn quy định trả lời thì cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết. Đối với trường hợp phát sinh khẩn cấp theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền thì tiến độ thực hiện theo chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy phường.

3. Khi cần thiết, hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao.

4. Những vấn đề quan trọng, phức tạp cần phải tổ chức hội nghị để thảo luận, thống nhất thì cơ quan chủ trì đề xuất thành phần, nội dung làm việc để thảo luận trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu các cơ quan vẫn còn ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường phải thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường chỉ đạo giải quyết.

Điều 8. Chế độ cung cấp thông tin, họp và báo cáo

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường thường xuyên trao đổi với nhau (*trực tiếp hoặc bằng văn bản*) những nội dung nêu trong Điều 4 của Quy chế này; kịp thời thông báo những vấn đề nổi cộm, đột xuất để xem xét hoặc báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, xử lý.

2. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện các nội dung phối hợp và phương hướng phối hợp trong thời gian tiếp theo.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa

điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy phường.

Điều 9. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường, các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, hai cơ quan chủ động trao đổi giải quyết hoặc báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy phường điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

Trần Quang Tuấn